

Bản án số: 26/2024/HS-ST  
Ngày 26 - 3 - 2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Hồng Quý

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Thị Bích Hằng

Ông Tạ Văn Trần

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

**Đào Quân H**, sinh ngày 20/9/1999; nơi cư trú: **Thôn N, xã A, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Đào Mạnh H1** và bà **Phạm Thị T**; có vợ là **Vi Thị X** và 01 con; tiền án: Bản án số 04/2022/HSST ngày 21 tháng 01 năm 2022 Tòa án nhân dân huyện Tam Dương xử phạt **H** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án ngày 21/11/2022, tiền sự: Không.

Nhân thân bị cáo: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 10/2017/HSST ngày 14/03/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng, về tội “trộm cắp tài sản”. Ngày 19/5/2017, đã nộp đủ án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. Ngày 14/9/2018, chấp hành xong thời gian thử thách án treo.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2023 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam **công an tỉnh V** (có mặt).

Người bị hại: Anh **Phùng Văn H2**, sinh năm 1993; địa chỉ: **Thôn T, xã H,**

huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh **Bùi Văn K**, sinh năm 1993; địa chỉ: **Ngách B, Ngõ F, tổ dân phố V, phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc**, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

**Đào Quân H** đang chơi game tại quán Internet ở **xã Đ, huyện T** thì nhận được điện thoại của anh **Phùng Văn H2** rủ đến uống bia tại quán bia Mạnh Còi của anh **Phạm Xuân M** ở **thôn K, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc Huy** đồng ý. Sau đó, anh **H2** đi xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu sơn đen, BKS 88F1 - 328.01 của mình đến đón **H** đến quán của anh **M** uống bia cùng bạn là **Nguyễn Văn V** và **Phùng Văn D**. Trong quá trình uống bia, **H** nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe máy của anh **H2** đem đi cầm cố lấy tiền tiêu sài cá nhân, **H** nói dối anh **H2** cho **H** mượn chiếc xe máy BKS 88F1 - 328.01 để đi trả áo cho bạn, tin tưởng **H** nên anh **H2** đồng ý cho **H** mượn xe máy. Ngay sau khi chiếm đoạt được tài sản của anh **H2**, **H** phóng thẳng xe máy trên xuống nhà anh **Bùi Văn K** ở địa chỉ: **Ngách B, Ngõ F, tổ dân phố V, phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc** để cầm cố xe máy nhưng không gặp **K** nên **H** đi xuống **thành phố P** thuê nhà nghỉ để ngủ. Đến khoảng 14 giờ ngày 11/12/2023, **H** đi xe máy BKS 88F1 - 328.01 quay lại gặp **K** đặt vấn đề cầm cố chiếc xe máy trên để vay 6.000.000đ, **K** hỏi **H** về nguồn gốc xe thì **H** nói dối xe máy là của **H**, giấy tờ xe bố mẹ **H** đang cầm, tin tưởng **H** nên **K** đồng ý nhận cầm cố chiếc xe máy trên rồi đưa cho **H** số tiền 6.000.000đ, số tiền trên một mình **H** tiêu sài cá nhân hết. Do không có ý định chuộc lại tài sản trả cho anh **H2** nên sau khi chiếm đoạt được tài sản, **H** bỏ trốn. Đến chiều tối ngày 11/12/2023, anh **H2** gọi điện cho **H** yêu cầu trả xe, **H** nói đã cầm cố chiếc xe máy trên và cho anh **H2** địa chỉ nơi cầm cố xe. Sau đó anh **H2** đến gặp và trả cho **Bùi Văn K** 7.000.000đ gồm 6.000.000đ **H** cầm cố xe và 1.000.000đ **H** nợ anh **K** trước đó. Ngày 22/12/2023, **H** đến **Công an xã T, huyện T** để đầu thú.

Quá trình điều tra, anh **H2** giao nộp cho Cơ quan điều tra chiếc xe máy nhãn Yamaha Exciter, BKS: 88F1 -328.01 cùng giấy tờ xe.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 939 ngày 27/12/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự **huyện T** kết luận: Trị giá chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu sơn đen, số máy G3D4E334153, số khung RLCUG0610GY318047, BKS 88F1 -328.01 là 12.500.000đ.

Tại Cáo trạng số 21/CT-VKSTĐ ngày 21 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo truy tố bị cáo **Đào Quân H** về tội “Lừa đảo chiếm đoạt

tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đề nghị: Tuyên bố bị cáo **Đào Quân H** phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Đề nghị xử phạt **Đào Quân H** từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền anh **H2** đã bỏ ra để chuộc xe máy Yamaha Exciter màu sơn đen, BKS: 88F1 - 328.01. Quá trình điều tra và tại phiên tòa anh **H2** yêu cầu **H** phải trả số tiền 7.000.000đ, **H** đồng ý nhưng chưa trả được ngay, cần buộc **H** phải có trách nhiệm trả lại số tiền trên cho anh **H2**.

Về xử lý vật chứng: Đối với xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu sơn đen, BKS: 88F1 - 328.01 là tài sản hợp pháp của anh **Phùng Văn H2**, Cơ quan điều tra đã trả lại anh **H2** là đúng chủ sở hữu.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra **Công an huyện T**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân **huyện T**, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo **Đào Quân H** đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở chứng cứ khách quan để kết luận: Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 10/12/2023 tại **quán B ở thôn K, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc**, **Đào Quân H** đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe máy BKS: 88F1 - 328.01 của anh **Phùng Văn H2** đem đi cầm cố lấy tiền tiêu sài cá nhân, **H** nói dối anh **H2** cho mượn xe máy BKS: 88F1 - 328.01 đi trả áo cho bạn, tin tưởng **H** nên anh **H2** đồng ý cho **H** mượn xe. Sau đó, **H** đem chiếc xe máy trên cầm cố cho **Bùi Văn K** được 6.000.000đ, số tiền trên một mình **H** tiêu sài cá nhân hết. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 12.500.000đ.

[3]. Hành vi nêu trên của **Đào Quân H** đã phạm vào tội "Lừa đảo chiếm đoạt

tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, cụ thể điều luật quy định: “*Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*”.

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo là người có nhân thân rất xấu, năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện Tam Dương xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng, về tội “trộm cắp tài sản”, đã được xóa án tích. Năm 2022 Tòa án nhân dân huyện Tam Dương xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác ngày 21/11/2022, chưa được xóa án tích. Vẫn cùng về hành vi, thủ đoạn, lần này bị cáo lại tiếp tục phạm tội nên bị cáo phải bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo ra đầu thú tại cơ quan công an để được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục là cần thiết. Quan điểm về mức hình phạt xử lý vật chứng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo là có căn cứ phù hợp theo quy định của pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 174 của Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng*”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Đối với anh **Bùi Văn K** là người nhận cầm cố xe máy BKS 88F1 - 328.01 của **H**, quá trình điều tra xác định **K** không biết tài sản trên do **H** phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với **K** là có căn cứ.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu sơn đen, BKS: 88F1 - 328.01 là tài sản hợp pháp của anh **Phùng Văn H2**, Cơ quan điều tra đã trả lại anh **H2** là đúng chủ sở hữu.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền anh **H2** đã bỏ ra để chuộc xe máy

Yamaha Exciter màu sơn đen, BKS: 88F1 - 328.01. Quá trình điều tra và tại phiên tòa anh H2 yêu cầu H phải bồi thường số tiền 7.000.000đ, H đồng ý nhưng chưa bồi thường được ngay, cần buộc H phải có trách nhiệm bồi thường số tiền trên cho anh H2.

[9]. Về án phí: Bị cáo Đào Quân H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Đào Quân H phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Đào Quân H 01 (một) năm 07 (bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/12/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 463 và Điều 466 Bộ luật dân sự 2015, buộc bị cáo Đào Quân H phải có nghĩa vụ trả cho anh Phùng Văn H2 số tiền 7.000.000đ (Bảy triệu đồng).

*Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người có quyền yêu cầu có đơn yêu cầu thi hành án, trong trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.*

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Đào Quân H phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 350.000đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự.

5. Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Tam Đảo;
- Lưu HS, VP, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Hồng Quý**

